

BÁO CÁO
Dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Bình Phước ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 16/12/2021, Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 21/7/2022, Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/12/2022, Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện thông qua kế hoạch điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025;

Căn cứ Báo cáo số 185/BC-UBND ngày 14/6/2024 của UBND tỉnh Dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2025;

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện giải ngân vốn đầu tư công 6 tháng đầu năm 2024, ước thực hiện 9 tháng, cả năm 2024 và nhu cầu vốn năm 2025, đồng thời rà soát các nguồn vốn có khả năng đưa vào cân đối trong năm 2025, UBND huyện báo cáo đề xuất các danh mục chuẩn bị đầu tư năm 2025, cụ thể như sau:

I. Nguồn vốn huyện quản lý:

1. Xác định nguồn vốn đầu tư công năm 2025:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 dự kiến: **150,460** tỷ đồng, trong đó:

- Nguồn tỉnh phân cấp theo định mức: 31,460 tỷ đồng.
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 100 tỷ đồng.
- Nguồn tỉnh hỗ trợ NTM nâng cao: 9,0 tỷ đồng.
- Nguồn CT MTQG phát triển KT-XH vùng DTTS: 10 tỷ đồng.

2. Dự kiến bố trí kế hoạch vốn năm 2025:

Tổng kế hoạch vốn dự kiến bố trí: **150,460** tỷ đồng, trong đó:

2.1. Bố trí vốn cho các công trình năm 2024 còn thiếu vốn (12 dự án): **105,459** tỷ đồng.

2.2. Bố trí vốn cơ cấu (vốn chuẩn bị đầu tư và tất toán các công trình đã quyết toán): **1,5** tỷ đồng.

2.3. Bố trí danh mục đầu tư mới (08 dự án): 43,501 tỷ đồng, trong đó:

- Lĩnh vực giao thông (01 dự án): 9,0 tỷ đồng.
- Lĩnh vực xây dựng dân dụng (02 dự án): 6,0 tỷ đồng.

- Đầu tư trường học đạt chuẩn quốc gia (02 dự án): 5,501 tỷ đồng.
- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 13,0 tỷ đồng (*Trong đó: Vốn tỉnh hỗ trợ NTM nâng cao xã Tân Lợi: 9,0 tỷ; vốn đầu tư đường BTXM: 4,0 tỷ đồng*).
- Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS: 10,0 tỷ đồng.

(Kèm theo Biểu 01,02 và phụ lục chi tiết)

II. Nguồn vốn tỉnh quản lý:

Kế hoạch vốn UBND tỉnh giao năm 2025 dự kiến là 147,2 tỷ đồng thực hiện 04 dự án chuyên tiếp.

(Kèm theo Biểu 03 chi tiết)

III. Dự kiến kết quả đạt được theo phương án phân bổ:

Nhìn chung, phương án phân bổ kế hoạch vốn năm 2025 tuân thủ theo đúng pháp luật về đầu tư công, bám sát vào các Nghị quyết phân bổ nguồn vốn, vốn đối ứng của HĐND tỉnh và Nghị quyết của HĐND huyện, ưu tiên bố trí nguồn vốn cho các danh mục còn thiếu vốn, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản trong đầu tư công góp phần thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội đảng bộ lần thứ XII. Trong đó đặc biệt là đầu tư các tuyến đường kết nối liên vùng, liên huyện, tạo điều kiện cho các hoạt động sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, cơ sở hạ tầng, giao thông vận tải của các địa phương cũng đã có những chuyển biến rất tích cực, đã góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển, giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho người lao động như: Xây dựng đường xuyên tâm Tân Hưng - Tân Lập, Nâng cấp, mở rộng đường giao thông xã Tân Hòa đi xã Tân Lợi, Xây dựng đường quy hoạch số 7, huyện Đồng Phú (Đoạn từ đường ĐT753 đến đường Đồng Phú - Bình Dương, xã Tân Lợi)..

Thực hiện đầu tư có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã từng bước hoàn thiện mạng lưới cơ sở hạ tầng ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tạo điều kiện trong việc giao thương hàng hóa, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân trên địa bàn huyện.

III. Các giải pháp đẩy mạnh tiến độ thực hiện và giải ngân:

1. Các chủ đầu tư tiếp tục công tác tuyên truyền, vận động người dân hiến đất, cây trồng; tập trung các giải pháp cụ thể tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng. Lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực kỹ thuật và tài chính, kinh nghiệm để triển khai đúng tiến độ thi công, bảo đảm chất lượng công trình. Đối với các dự án đã triển khai thi công, đẩy nhanh tiến độ thi công theo đúng hợp đồng đã ký kết với các nhà thầu. Thường xuyên rà soát tiến độ giải ngân của các dự án, giải ngân vốn ngay khi có khối lượng hoàn thành. Đối với các dự án hoàn thành đưa vào sử dụng, phải khẩn trương phê duyệt quyết toán đảm bảo theo quy định.

2. Tập trung tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất theo kế hoạch năm 2025 với kết quả cao nhất, để có nguồn thu giải ngân vốn đầu tư công từ nguồn này.

3. Tiếp tục duy trì giao ban định kỳ, thường xuyên hàng tháng về giải ngân vốn đầu tư công để chỉ đạo, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Theo dõi sát sao tiến độ thực hiện, giải ngân vốn của từng dự án, công trình để xem xét điều chỉnh, điều hòa kế hoạch vốn cuối năm 2025.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi chặt chẽ việc triển khai thực hiện và giải ngân vốn các dự án, công trình.

5. Xác định việc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên năm 2025 của các cấp, các ngành, các chủ đầu tư, nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và thực hiện cao nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Đề cao kỷ luật, kỷ cương đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, gắn kết quả giải ngân với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Phần đầu tỷ lệ giải ngân năm 2025 đạt 100% so với kế hoạch vốn được giao.

Trên đây là báo cáo đề xuất các danh mục chuẩn bị đầu tư năm 2025, UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Huyện ủy, HĐND huyện xem xét./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở: KH và ĐT, TC, NN và PTNT;
- TT.HU, TT HĐND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVKT;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Anh Tuấn

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /7/2024 của UBND huyện Đồng Phú)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch vốn năm 2024	Thực hiện giải ngân 5 tháng đầu năm 2024		Ước hực hiện giải ngân 6 tháng đầu năm 2024		Ước hực hiện cả năm 2024		Dự kiến kế hoạch vốn năm 2025	Chênh lệch	Ghi chú
			Số giải ngân	Tỷ lệ %	Số giải ngân	Tỷ lệ %	Số giải ngân	Tỷ lệ %			
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9=8/3	10	11=10-3	12
	TỔNG CỘNG (1+...+6)	191.416	45.209	23,6	87.800	45,9	191.416	100	150.460	-40.956	
1	Nguồn vốn tỉnh phân cấp theo định mức	28.600	10.827	37,9	25.400	88,8	28.600	100	31.460	2.860	Tăng 10%
2	Nguồn thu tiền sử dụng đất	98.000	34.104	34,8	51.000	52,0	98.000	100	100.000	2.000	Tăng 2,1%
3	Nguồn tỉnh hỗ trợ xây dựng phòng học	28.000	278	1,0	8.400	30,0	28.000	100	0	-28.000	BC số 185/BC-UBND ngày 14/6/2024 của UBND tỉnh
4	Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ NTM nâng cao	11.000	0	0,0	3.000	27,3	11.000	100	9.000	-2.000	Xã Tân Lợi
5	Nguồn vốn Chương trình MTQG Phát triển KT -XH vùng ĐBDTTS và miền núi	25.816	0	0,0		0,0	25.816	100	10.000	-15.816	

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 - HUYỆN ĐỒNG PHÚ

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /7/2024 của UBND huyện Đồng Phú)

Đvt: Triệu đồng

Stt	Tên danh mục dự án, công trình	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2025	Trong đó				Ghi chú
					Nguồn vốn tỉnh phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn tính hỗ trợ NTM nâng cao	Nguồn vốn CT MTQG Phát triển KTXH cùng ĐBDTTS và MN	
1	2	3	5	6=7+...+12	7	8	9	12	13
	TỔNG CỘNG (A+B+C)		63.600	150.460	31.460	100.000	9.000	10.000	
A	DANH MỤC CHUYỂN TIẾP NĂM 2024		0	105.459	29.960	75.499	0	0	Phụ lục 1
B	BỐ TRÍ VỐN THEO CƠ CẤU		1.500	1.500	1.500	0	0	0	
I	Bố trí tất toán các công trình đã quyết toán		500	500	500	0	0	0	
II	Bố trí các danh mục chuẩn bị đầu tư		1.000	1.000	1.000	0	0	0	
C	DANH MỤC ĐẦU TƯ MỚI NĂM 2025(I+II+...+VI)		62.100	43.501	0	24.501	9.000	10.000	
I	Lĩnh vực giao thông		14.900	9.000	0	9.000	0	0	
1	Xây dựng đường quy hoạch số 7, huyện Đồng Phú (Đoạn từ đường ĐT753 đến đường Đồng Phú - Bình Dương, xã Tân Lợi)	Ban QLCDA huyện	14.900	9.000	0	9.000	0	0	
II	Lĩnh vực xây dựng dân dụng		9.900	6.000	0	6.000	0	0	
1	Xây dựng mới, nâng cấp, chỉnh trang cổng, hàng rào Huyện ủy, UBND huyện, Hội trường huyện Đồng Phú	Ban QLCDA huyện	6.000	3.500	0	3.500	0	0	
2	Xây dựng Hội trường 250 chỗ UBND xã Đồng Tâm	Ban QLCDA huyện	3.900	2.500		2.500	0	0	

Stt	Tên danh mục dự án, công trình	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2025	Trong đó				Ghi chú
					Nguồn vốn tỉnh phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ NTM nâng cao	Nguồn vốn CT MTQG Phát triển KTXH cùng ĐBDTTS và MN	
1	2	3	5	6=7+...+12	7	8	9	12	13
III	Đầu tư trường học đạt chuẩn quốc gia		10.300	5.501	0	5.501	0	0	
1	Xây dựng 4 phòng học và 04 phòng chức năng và một số hạng mục phụ trợ Trường MN Tân Hòa	Ban QLCTDA huyện	9.300	4.701	0	4.701	0	0	
2	Mua sắm thiết bị 10 phòng (04 phòng phục vụ học tập và 06 phòng học) Trường MN Thuận Phú	Ban QLCTDA huyện	1.000	800	0	800	0	0	
V	Chương trình MTQG nông thôn mới		17.000	13.000	0	4.000	9.000	0	
1	Chương trình nông thôn mới nâng cao	UBND xã Tân Lợi	9.000	9.000	0	0	9.000	0	Phòng Tài chính-KH phối hợp với các Phòng: NN và PTNT, Dân Tộc và UBND các xã, TT tham mưu UBND huyện bổ sung danh mục và giao chi tiết vốn
2	Xây dựng đường BTXM các tuyến đường giao thông nông thôn các xã	UBND các xã	8.000	4.000	0	4.000	0	0	
VI	Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số		10.000	10.000	0	0	0	10.000	
1	Dự kiến đầu tư các dự án	Phòng Dân tộc	10.000	10.000	0	0	0	10.000	

DANH MỤC CHUYỂN TIẾP NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /7/2024 của UBND huyện Đồng Phú)

Stt	Tên danh mục dự án, công trình	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn đã bố trí đến năm 2024	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2025			Ghi chú
						Tổng số	Trong đó		
							Nguồn vốn tỉnh phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	
1	2	3	4	5	6	7=8+9	8	9	10
	TỔNG CỘNG			295.982	130.451	105.459	29.960	75.499	
I	Lĩnh vực giao thông, quy hoạch			192.450	77.400	54.984	4.984	50.000	
1	Xây dựng đường xuyên tâm Tân Hưng - Tân Lập	Ban QLCDA huyện	7554/QĐ-UBND ngày 29/12/2022	180.000	70.000	50.000	0	50.000	Số vốn còn thiếu 60 tỷ đồng bố trí năm 2025-2026
2	Nâng cấp láng nhựa đường từ dốc 5 tầng đi nhà văn hoá ấp 2, xã Đồng Tiến.	Ban QLCDA huyện	5062/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	8.500	5.400	3.034	3.034	0	
3	Cắm mốc khu quy hoạch 100ha xã Tân Tiến; các Khu dân cư: ấp 1, ấp 4, xã Tân Lập; khu dân cư chợ Thuận Phú	Phòng Kinh tế và HT	5081/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	3.950	2.000	1.950	1.950	0	
II	Lĩnh vực xây dựng dân dụng			62.600	28.356	34.202	9.373	24.829	
1	Xây dựng Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã, thị trấn trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025	Ban QLCDA huyện	5064/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	58.800	25.536	33.264	8.435	24.829	
2	Xây dựng nhà làm việc Một cửa và khối đoàn thể xã Đồng Tâm	Ban QLCDA huyện	5067/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	3.800	2.820	938	938	0	
III	Đầu tư trường học đạt chuẩn quốc gia			17.900	10.795	7.691	7.021	670	
1	Mua sắm thiết bị 10 phòng chức năng và bộ môn Trường THCS Tân Lập	Ban QLCDA huyện	5071/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	3.200	3.165	670	0	670	

Stt	Tên danh mục dự án, công trình	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn đã bố trí đến năm 2024	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2025			Ghi chú
						Tổng số	Trong đó		
							Nguồn vốn tỉnh phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	
1	2	3	4	5	6	7=8+9	8	9	10
2	Xây dựng Trường PT DTNT và THCS Đồng Phú đạt chuẩn quốc gia (Hạng mục: nhà tập đa năng; Xây dựng nhà văn hóa; trang thiết bị:...)	Ban QLCDA huyện	5072/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	8.400	4.030	4.352	4.352	0	
3	Xây dựng nhà thi đấu đa năng và mua sắm thiết bị các phòng chức năng Trường TH và THCS Tân Hòa	Ban QLCDA huyện	5073/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	6.300	3.600	2.669	2.669	0	
IV	Chương trình MTQG nông thôn mới			23.032	13.900	8.582	8.582	0	
1	Xây dựng 04 phòng chức năng điểm chính, 01 phòng học điểm lẻ, các hạng mục phụ trợ và mua sắm thiết bị các phòng chức năng Trường MN Tân Phước	Ban QLCDA huyện	5074/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	8.300	5.000	3.182	3.182	0	
2	Nâng cấp lát nhựa Đường Cây Điệp – Nam Đô (từ đường Lam Sơn - Tân Phước đến điểm trường tiểu học ấp Nam Đô)	Ban QLCDA huyện	5075/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	6.500	3.500	2.921	2.921	0	
3	Xây dựng nhà thi đấu đa năng, nhà xe và mua sắm thiết bị các phòng chức năng Trường TH Đồng Tiến	Ban QLCDA huyện	5076/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	7.200	4.500	2.443	2.443	0	
4	Xây dựng, nâng cấp các hạng mục trên địa bàn xã Thuận Phú và xã Thuận Lợi	Ban QLCDA huyện	5077/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	1.032	900	36	36	0	

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025
VỐN TỈNH QUẢN LÝ GIAO HUYỆN LÀM CHỦ ĐẦU TƯ

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /7/2024 của UBND huyện Đồng Phú)

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt dự án/phê duyệt chủ trương đầu tư		Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn đã bố trí đến năm 2024	Kế hoạch vốn năm 2025	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMDT				
A	B	C	1	2	3	4	5
	TỔNG CỘNG		880.000	792.000	294.550	147.200	
I	Dự án chuyển tiếp		880.000	792.000	294.550	147.200	
1	Xây dựng đường trục chính từ ĐT.741 vào khu công nghiệp và khu dân cư Đồng Phú (Tuyến 2)	213/QĐ-UBND ngày 25/01/2021	340.000	306.000	57.000	50.000	Theo Báo cáo số 185/TTr-UBND tỉnh ngày 14/6/2024 của UBND tỉnh và Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Bình Phước
2	Xây dựng đường giao thông từ ĐT.741 vào khu công nghiệp Nam Đồng Phú mở rộng (Tuyến 5)	215/QĐ-UBND ngày 25/01/2021	130.000	117.000	50.550	30.000	
3	Xây dựng đường từ TTHC huyện Đồng Phú đến khu quy hoạch công nghiệp - thương mại - dịch vụ Becamex Bình Phước (Tuyến 4)	2129/QĐ-UBND ngày 28/8/2020	372.000	334.800	170.000	50.000	
4	Nâng cấp mở rộng đường đường Phú Riêng Đỏ từ TTHC huyện đi Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú, huyện Đồng Phú	1607/QĐ-UBND ngày 22/4/2021	38.000	34.200	17.000	17.200	